

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ IA ĐOK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: 69 /QĐ-UBND

Ia Dok, ngày 18 tháng 04 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của Chủ tịch UBND xã về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường Làng Lang (Từ nhà ông KPui Khân đến giáp cao su đội 12 Công ty 75);

Xét đề nghị của Ban quản lý các Chương trình MTQG xã, kèm theo Báo cáo thẩm tra quyết toán số 79/BC-TCKH ngày 15/4/2022 của Phòng Tài chính-Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:

- Tên dự án: Đường làng Lang (Từ nhà ông KPui Khân đến giáp cao su đội 12 Công ty 75)
- Chủ đầu tư: BQL các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Ia Dok.
- Địa điểm xây dựng: Xã Ia Dok, huyện Đức Cơ.
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): 27/09/2021 đến 26/11/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	713.391.000	705.429.000
1	Xây dựng	634.460.000	634.460.000
2	Quản lý dự án	15.936.000	15.936.000
3	Tư vấn	51.013.000	51.012.000
4	Chi phí khác	4.021.000	4.021.000
5	Dự phòng	7.961.000	0

2. Vốn đầu tư :

Đơn vị tính: Đồng

S T T	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5	7=5-4
	Tổng số	713.391.000	705.429.000	517.000.000	188.429.000	0
1	Vốn đầu tư công	678.391.000	670.429.000	517.000.000	156.709.000	0
1.1	Vốn Ngân sách NN	678.391.000	670.429.000	517.000.000	156.709.000	0
	- Vốn NS trung ương					
	- Vốn NS địa phương	678.391.000	670.429.000	517.000.000	156.709.000	0
	+ Ngân sách tỉnh	315.000.000	315.000.000	315.000.000		
	+ Ngân sách huyện	182.000.000	182.000.000	182.000.000		0
	+ Tiền sử dụng đất xã	181.391.000	176.709.000	20.000.000	156.709.000	0
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp					0
2	Vốn khác: Huy động đóng góp	35.000.000	31.720.000	0	31.720.000	

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

ST T	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
	Tổng số	705.429.000			
1	Tài sản dài hạn (Tài sản cố định)	705.429.000			
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tắt toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	517.000.000	
1	Vốn đầu tư công	517.000.000	
1.1	Vốn Ngân sách nhà nước	517.000.000	
	Vốn ngân sách địa phương	517.000.000	
	+ Ngân sách tỉnh hỗ trợ	315.000.000	
	+ Tiền sử dụng đất ngân sách huyện	182.000.000	
	+ Tiền sử dụng đất phân cấp cho xã	20.000.000	
1.2	Vốn từ nguồn thu hợp pháp khác		
2	Vốn khác: Huy động đóng góp	0	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2022.

- Tổng nợ phải thu: Không

- Tổng nợ phải trả: 188.429.000 đồng Công ty TNHH một thành viên Thế Tiến Gia Lai

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Ủy ban nhân dân xã Ia Dok	705.429.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

Ủy ban nhân dân xã Ia Dok được bàn giao có trách nhiệm quản lý và sử dụng có hiệu quả công trình; Tổ chức lập một bộ hồ sơ hoàn thành phục vụ quản lý, vận hành và bảo trì công trình theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ. Thực hiện việc theo dõi sổ sách, báo cáo tài sản theo chế độ kế toán hiện hành

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Văn phòng - Thông kê xã, Trưởng BQL các Chương trình mục tiêu quốc gia xã; Thủ trưởng các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND huyện;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- KBNN Đức Cơ;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND;
- Lưu: VT-VP.

CHỦ TỊCH

Rơ Lan Pêu

